

CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LÀM ĐẸP BEAUTY WOMAN

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ LÀM ĐẸP BEAUTY WOMAN

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BEAUTY TECHNOLOGY FOR WOMAN LIMITED LIABILITY COMPANY

Tên công ty viết tắt: BEAUTY WOMAN CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110851691

3. Ngày thành lập: 02/10/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

SH0203 Tòa Park 2, Khu đô Vinhomes Times City, số 25, ngõ 13, đường Lĩnh Nam, Phường Mai Động, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0916226698

Fax:

Email: beautywoman.company@gmail.com Website: beautywoman.com

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động của các bệnh viện, trạm y tế Chi tiết: Hoạt động của các bệnh viện (Quy định tại Điều 41 Nghị định 96/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh)	8610
2.	Hoạt động của các phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa Chi tiết: Hoạt động của các phòng khám đa khoa; Hoạt động của các phòng khám chuyên khoa; Hoạt động của các phòng khám răng hàm mặt (Trừ lưu trú bệnh nhân) (Quy định tại Điều 42; Điều 43; Điều 47 Nghị định 96/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh)	8620(Chính)
3.	Hoạt động y tế khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động của các phòng chẩn trị y học cổ truyền, phòng khám bác sỹ y khoa, phòng khám y học cổ truyền (Quy định tại Điều 45; Điều 46; Điều 52 Nghị định 96/2023/NĐ-CP Quy định chi tiết một số điều của Luật khám bệnh, chữa bệnh)	8699

4.	<p>Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao)</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh dịch vụ xoa bóp; - Dịch vụ tắm hơi; - Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng; - Thẩm mỹ không dùng phẫu thuật (đánh mỡ bụng, làm thon thả thân hình...) <p>(Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định pháp luật).</p> <p>(“Kinh doanh dịch vụ xoa bóp” quy định tại Điều 30 Nghị định 96/2016/NĐ-CP Quy định điều kiện về an ninh trật tự đối với một số ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện)</p>	9610
5.	<p>Cắt tóc, làm đầu, gội đầu</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cắt tóc, gội đầu, uốn, sấy, nhuộm tóc, duỗi thẳng, ép tóc và các dịch vụ làm tóc khác phục vụ cả nam và nữ; - Cắt, tỉa và cạo râu; - Massage mặt, làm móng chân, móng tay, trang điểm... 	9631
6.	<p>Hoạt động dịch vụ phục vụ cá nhân khác còn lại chưa được phân vào đâu</p> <p>Chi tiết: Chăm sóc da mặt</p> <p>(Doanh nghiệp chỉ hoạt động kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)</p>	9639
7.	<p>Sản xuất mỹ phẩm, xà phòng, chất tẩy rửa, làm bóng và chế phẩm vệ sinh</p> <p>Chi tiết: Sản xuất mỹ phẩm</p> <p>(Điều 3, điều 4 Nghị định 93/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 07 năm 2016; Điều 13 Nghị định 155/2018/NĐ-CP)</p>	2023
8.	<p>Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa</p> <p>Chi tiết:</p> <p>Đại lý bán hàng hóa, Môi giới mua bán hàng hóa (Không bao gồm hoạt động đấu giá hàng hóa)</p>	4610

9.	<p>Bán buôn thực phẩm</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kinh doanh thực phẩm chức năng; - Bán buôn thịt và các sản phẩm từ thịt - Bán buôn thủy sản; - Bán buôn rau, quả ; - Bán buôn cà phê; - Bán buôn chè; - Bán buôn đường, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột; - Bán buôn trứng và sản phẩm từ trứng; - Bán buôn dầu, mỡ động thực vật; - Bán buôn hạt tiêu, gia vị khác; - Bán buôn thức ăn cho động vật cảnh. <p>(“Kinh doanh thực phẩm chức năng” được quy định tại Điều 9 Nghị định 67/2016/NĐ-CP quy định về Điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế)</p>	4632
10.	<p>Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> -Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; -Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; -Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; -Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; -Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; -Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; -Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao 	4649

11.	<p>Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn người máy thuộc dây chuyền sản xuất tự động; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu 	4659
12.	<p>Bán buôn tổng hợp</p> <p>(Trừ Bán buôn dược phẩm; phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp và những mặt hàng Nhà nước cấm)</p>	4690
13.	<p>Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc lào chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket) - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket) - Bán lẻ trong cửa hàng kinh doanh tổng hợp khác <p>(Không bao gồm kinh doanh quán bar và thuốc lá nhập khẩu)</p>	4711
14.	<p>Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp</p>	4719
15.	<p>Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh</p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bán lẻ nước hoa, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh 	4772

16.	Bán lẻ hàng hóa khác lưu động hoặc tại chợ Chi tiết: - Bán lẻ mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng gốm sứ, thủy tinh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hoa tươi, cây cảnh lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng lưu niệm, hàng đan lát, hàng thủ công mỹ nghệ lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ đồng hồ, kính mắt lưu động hoặc tại chợ - Bán lẻ hàng hóa đã qua sử dụng lưu động hoặc tại chợ (Trừ Hoạt động của đấu giá viên)	4789
17.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet Chi tiết: Trừ hoạt động đấu giá	4791
18.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Bán lẻ các loại hàng hóa bằng phương thức khác chưa kể ở trên như: bán trực tiếp hoặc chuyển phát theo địa chỉ; bán thông qua máy bán hàng tự động...; - Bán trực tiếp nhiên liệu (dầu đốt, gỗ nhiên liệu), giao trực tiếp tới tận nhà người sử dụng; - Bán lẻ của các đại lý hưởng hoa hồng (ngoài cửa hàng). - Trừ hoạt động đấu giá	4799
19.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (Không bao gồm kinh doanh bất động sản và kinh doanh kho bãi)	5210
20.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư; (Không bao gồm tư vấn pháp luật, chứng khoán, kiểm toán, tài chính)	6619
21.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
22.	Quảng cáo Chi tiết: - Kinh doanh dịch vụ quảng cáo (Doanh nghiệp không được thực hiện quảng cáo thuốc lá và rượu; không được thực hiện hoạt động in ấn và phát hành các ấn phẩm) (“Kinh doanh dịch vụ quảng cáo” quy định tại Điều 13 Luật Quảng Cáo 2012 Số 16/2012/Qh13)	7310
23.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận (loại trừ hoạt động điều tra và các hoạt động Nhà nước cấm)	7320

24.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo) (Không thực hiện các hiệu ứng cháy, nổ; không sử dụng chất nổ, chất cháy, hóa chất làm đạo cụ, dụng cụ thực hiện các chương trình văn nghệ, sự kiện, phim ảnh)	8230
25.	Dịch vụ đóng gói	8292
26.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh(loại trừ các loại hàng hóa nhà nước cấm)	8299
27.	Đào tạo sơ cấp Chi tiết: Đào tạo trình độ sơ cấp (Quy định tại Điều 35 Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 do Quốc hội ban hành năm 2019)	8531
28.	Đào tạo trung cấp Chi tiết: Đào tạo trình độ trung cấp (Quy định tại Điều 35 Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 do Quốc hội ban hành năm 2019)	8532
29.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các dịch vụ dạy kèm (gia sư); - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Đào tạo tự vệ; - Đào tạo về sự sống; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính; (Không bao gồm dạy về tôn giáo, các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)	8559
30.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

